

Bản án số:28/2020/HSST
Ngày 05 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH V**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Ngô Thị Minh Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành
2. Ông Nguyễn Văn Sâm.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh, Thư ký Toà án nhân dân huyện L, tỉnh V.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L, tỉnh V tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Đoàn, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2020/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2020 đối với các bị cáo:

Trương Việt B, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện L, tỉnh V.

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 07/10; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Trương Anh H, sinh năm 1945 và bà Vũ Thị Th, sinh năm 1945; vợ: Phạm Thị H, sinh năm 1968; con: 03 con, lớn sinh năm 1986, nhỏ sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến 04/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn L, xã Th, huyện L, tỉnh V.

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 12/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1942 và bà Hà

Thị G, sinh năm 1940; vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1974; con: 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997;

Tiền án, tiền sự: không; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Ủy ban kiểm tra huyện ủy L ra Quyết định đình chỉ sinh hoạt Đảng đối với Nguyễn Mạnh C.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến 04/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Khắc C, sinh năm 1979

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn H, huyện L, tỉnh V.

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 7/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Hà Khắc Đ (đã chết) và bà Chu Thị Th, sinh năm 1948; vợ: Hà Thị N, sinh năm 1979 (đã ly hôn); con: 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2004; Tiền sự: Không; tiền án: 01

Bản án số: 03/2018/HSST ngày 24/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh V xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội “Đánh bạc”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến 04/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Văn T, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn Ch, xã Th, huyện L, tỉnh V.

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa 7/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Hà Văn X, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1962; vợ: Vy Thị Y, sinh năm 1988; con: 03 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến 04/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Đỗ Việt A, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Thái H, huyện Lập Th, tỉnh V.

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 12/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Đỗ Tất H, sinh năm 1962 và bà Hoàng Thị Th, sinh năm 1957; vợ: Hoàng Thị H, sinh năm 1992; con: 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến 04/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

Hà Xuân Th, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Th, huyện L, tỉnh V.

Dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 03/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt nam; con ông: Hà Xuân N, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1990; con: 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến 04/01/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 01/01/2020, Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1972 trú tại thôn L, xã Th, huyện L đang ở nhà một mình thì lần lượt có Hà Xuân Th, sinh năm 1987, Hà Văn T, sinh năm 1985, Trương Việt B, sinh năm 1968, Đỗ Việt A, sinh năm 1991 đều trú tại xã Th và Hà Khắc C, sinh năm 1979 ở thị trấn H đến nhà chơi. Khi mọi người đang ngồi uống nước thì B nói “Anh em mình làm tý”- ý rủ mọi người đánh bạc thắng thua bằng tiền và được các đối tượng đồng ý. C đi đến tủ gỗ kê ở phòng khách lấy 1 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân. C đến góc nhà lấy 1 chiếc chiếu coi trải xuống nền nhà bên phải theo hướng nhìn từ ngoài vào, giáp phòng khách. Các đối tượng ngồi xuống chiếu và thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh “Liêng” với mức đặt cửa tối thiểu là 50.000 đồng, tổ cao nhất không hạn chế. Cụ thể: Lấy bộ bài Tú lơ khơ 52 quân từ A (át) đến K, người cầm cái chia mỗi người 03 quân bài, sau đó tất cả lật bài. Tính cao nhất là Sáp (03 quân bài giống nhau); tiếp đến là Liêng (03 quân bài liền nhau); Đĩ (03 quân đầu người, trong đó có 2 quân giống nhau; cuối cùng là tính điểm (các quân 10, J, Q, K tính là 0 điểm). Người thắng được ăn số tiền đặt cược trên chiếu. Hà Văn T là người chia ván bài đầu tiên. Quá trình đánh không ai phải trả tiền (tiền hờ) cho C.

Khi các bị cáo đang đánh bạc thì có Hà Văn Th, sinh năm 1991, Hà Xuân Th, sinh năm 1990 và Phạm Văn H, sinh năm 1995 đều ở xã Th đến và ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Đến khoảng 23giờ cùng ngày, khi các đối tượng đang đánh bạc thì tổ công tác Công an huyện L phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng liên quan gồm: Thu trên chiếu bạc số tiền 7.000.000 đồng; 52 quân bài Tú lơ khơ, 01 chiếu coi đã cũ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình và xác định khi tham gia đánh bạc Nguyễn Mạnh C có 1.850.000đồng; Hà

Văn T có 1.350.000đồng; Đỗ Việt A có 1.250.000đồng; Trương Việt B có 950.000đồng; Hà Xuân Th có 900.000đồng; Hà Khắc C có 700.000đồng; Các đối tượng đều khai nhận đã và sẽ dùng toàn bộ số tiền trên vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS-TA ngày 04 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L luận tội đối với các bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Trương Việt B từ 13 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 đến 30 tháng, xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 12 đến 14 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 28 tháng, xử phạt bị cáo Hà Khắc C từ 10 đến 12 tháng tù giam được trừ đi những ngày đã tạm giữ, xử phạt các bị cáo Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng. Phạt bổ sung các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th từ 10.000.000đồng đến 12.000.000đồng để sung quỹ Nhà nước và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo Trương Việt B, Nguyễn Mạnh C, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th đều biết hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th đã khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo thừa nhận: Trong thời gian từ 20 giờ đến khoảng 23 giờ ngày 01/01/2020, các bị cáo đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh “Liêng” ăn tiền tại nhà của Nguyễn Mạnh C ở thôn L, xã Th, huyện L, tỉnh V, thì bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang, lập biên bản thu giữ vật chứng và thu giữ tại chiếu bạc số tiền: 7.000.000đồng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng

cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đánh bạc ăn tiền trái phép với nhiều người tham gia, các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”*

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét đến vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: đây là vụ án đồng phạm giản đơn.

Trong vụ án này, bị cáo Trương Việt B là người khởi xướng việc đánh bạc và rủ rê các bị cáo khác tham gia việc đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc bị cáo B có số tiền là 950.000đồng nhiều thứ ba trong vụ án. Vì vậy, bị cáo B là người có vai trò thứ nhất trong vụ án nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn so với các bị cáo khác. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố đẻ bị cáo là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Lẽ ra cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nơi cư trú và nơi ở ổn định, vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo Nguyễn Mạnh C là người đã cho các bị cáo khác dùng nhà ở của mình và cung cấp bài (công cụ) để các bị cáo thực hiện việc đánh bạc và bị cáo cũng là người trực tiếp tham gia đánh bạc cùng các bị cáo khác, số tiền bị cáo C dùng vào việc đánh bạc là 1.850.000đồng, nhiều nhất so với các bị cáo khác, nên bị cáo có vai trò thứ hai trong vụ án. Lẽ ra cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để cải tạo giáo dục thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu

và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bố để bị cáo là người có công với nước, được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo khi lượng hình, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Bị cáo có nơi cư trú và nơi ở ổn định. Vì vậy chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Bị cáo Hà Khắc C khi bị cáo B rủ đánh bạc, bị cáo đã tích cực tham gia, bị cáo cũng là người chuẩn bị chiếu để các bị cáo ngồi đánh bạc ở nhà C. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 24/01/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện L tuyên phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị cáo chấp hành án xong bản án nhưng chưa được xóa án tích thì tiếp tục phạm tội mới. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo C thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy cần cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian cần thiết để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Đối với các bị cáo Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th là những người tích cực tham gia đánh bạc ăn tiền cùng bị cáo C, B và C khi được bị cáo B rủ rê. Vì vậy các bị cáo T, bị cáo A, bị cáo Th có vai trò ngang nhau trong vụ án sau bị cáo C, bị cáo B, bị cáo Th có số tiền tham gia đánh bạc ít hơn so với bị cáo T và bị cáo A. Đáng lẽ cần xử phạt các bị cáo một mức án tù thật nghiêm khắc. Song xét thấy các bị cáo trước khi phạm tội đều có nhân thân tốt, các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo T, bị cáo A và bị cáo Th có nơi cư trú ổn định, vì vậy chỉ cần xử phạt các bị cáo mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để các bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: cần xử phạt các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước.

Đối với Hà Văn Th, Hà Xuân Th và Phạm Văn H tuy có mặt tại nơi các bị cáo đánh bạc nhưng chỉ ngồi ngoài xem, không tham gia đánh bạc hay có hành vi cho cầm cố, vay mượn tài sản gì. Do đó Cơ quan điều tra đã nhắc nhở, giáo dục và không đề cập xử lý hình sự là phù hợp.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 7.000.000đồng các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc, 01 chiếc chiếu cói cũ các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Trương Việt B 01(Một) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Mạnh C 01(Một) năm 02 (Hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo: Hà Khắc C 01(Một) năm tù, được trừ những ngày tạm giữ từ ngày 02/01/2020 đến ngày 04/01/2020. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hà Văn T 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Đỗ Việt A 10 (Mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo: Hà Xuân Th 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng , thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo C, B, T, A, Th cho UBND xã Th, huyện L, tỉnh V giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp các bị cáo C, B, T, A, Th có thay đổi về nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo C, B, T, A, Th được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự: phạt các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th mỗi bị cáo 10.000.000đồng sung quỹ nhà nước.

Áp dụng: khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 7.000.000đồng các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc. Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếc chiếu cói cũ, các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trương Việt B, Hà Khắc C, Hà Văn T, Đỗ Việt A và Hà Xuân Th mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh V
- VKSND L
- THA L
- Công an L
- Sở Tư pháp V
- Bị cáo
- Lưu HS+Vp

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đã ký và đóng dấu

Ngô Thị Minh Hiệp

